

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 79/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

B, ngày 13 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Biên

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Sáu

bà Nguyễn Thị Tài

- Căn cứ Điều 143, Điều 144, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 235, Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, cụ thể là: về quan hệ hôn nhân chị N và anh Lộc thống nhất thuận tình ly hôn; về con chung chị N và anh Lộc thống nhất giao con chung là Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 01/9/2019 cho chị Nguyễn Thị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung không có. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn 2, xã B, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1991. Địa chỉ: thôn 2, xã B, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn L thoả thuận: giao con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 01/9/2019 cho chị Nguyễn Thị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn số tiền là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Nguyễn Thị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0012695 ngày 10/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Biên